ĐẠI HỌC HUẾ

TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT

TÔ NGỌC HỒNG

PHÁP LUẬT VIỆT NAM VỀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ ĐÁP ỨNG NHU CẦU CỦA HIỆP ĐỊNH THƯƠNG MẠI TỰ DO EVFTA

Chuyên ngành: Luật Kinh tế.

Mã số: 8380107

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC

QUẢNG BÌNH , năm 2021

Công trình được hoàn thành tại:

Trường Đại học Luật, Đại học Huế

Người hướng dẫn khoa học: **TS ĐÀO MỘNG ĐIỆP**

Phản biện 1: .....:.....

Phản biện 2: .....

Luận văn sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận văn thạc sĩ họp tại: Trường Đại học Luật

Vào lúc.....giờ.....ngày.....tháng ..... năm.....

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU 1
1. Tính cấp thiết của việc nghiên cứu đề tài 1
2. Tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài 5
3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu 6
4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu 7
5. Phương pháp nghiên cứu 8
6. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của luận văn 9
7. Cơ cấu của luận văn 9
Chương 1. MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN PHÁP LUẬT VỀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ 10
1.1. Khái quát về thương mại điện tử 10
1.1.1. Khái niệm thương mại điện tử 10
1.1.2. Đặc điểm của thương mại điện tử 10
1.2. Khái quát về tranh chấp chương thương mại điện tử 11
1.2.1. Khái niệm tranh chấp trong thương mại điện tử 11
1.2.2. Phân loại tranh chấp trong thương mại điện tử 11
1.3. Pháp luật về giải quyết tranh chấp thương mại điện tử 11
1.3.1. Khái niệm, đặc điểm về giải quyết tranh chấp thương mại điện tử 11
1.3.2. Các phương thức giải quyết tranh chấp thương mại điện tử 12
1.4. Kinh nghiệm giải quyết tranh chấp thương mại điện tử trên thế giới 13
1.4.1. Cơ chế giải quyết tranh chấp trong thương mại điện tử tại Hoa Kỳ. 13
1.4.2. Cơ chế giải quyết tranh chấp thương mại điện tử tại Hàn Quốc.. 13
Tiểu kết Chương 1 13
Chương 2. THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VÀ THỰC TIỄN ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ 14
2.1.1. Quy định pháp luật về giải quyết tranh chấp thương mại điện tử 14
2.1.2. Đánh giá thực trạng các quy định pháp luật về giải quyết tranh chấp thương mại điện tử 14
2.2. Thực tiễn áp dụng pháp luật về giải quyết tranh chấp thương mại điện tử 15
2.2.1. Giải quyết tranh chấp thương mại điện tử bằng biện pháp dân sự.... 15
2.2.2. Giải quyết tranh chấp thương mại điện tử bằng phương thức trực tuyến..... 15
Tiểu kết Chương 2 15

Chương 3. ĐỊNH HƯỚNG, GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ ĐÁP ỨNG NHU CẦU HIỆP ĐỊNH THƯƠNG MẠI TỰ DO EVFTA.... 16
3.1. Định hướng hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật về giải quyết tranh chấp thương mại điện tử đáp ứng nhu cầu hiệp định thương mại tự do EVFTA 16
3.2. Giải pháp hoàn thiện hoàn thiện pháp luật về giải quyết tranh chấp thương mại điện tử đáp ứng nhu cầu hiệp định thương mại tự do EVFTA 16
3.2.1. Xây dựng Luật thương mại điện tử 16
3.2.2. Hoàn thiện quy định giải quyết tranh chấp thương mại điện tử bằng biện pháp dân sự 17
3.2.3. Hoàn thiện quy định giải quyết tranh chấp thương mại điện tử bằng phương thức trực tuyến..... 17
3.3. Giải pháp nâng cao hiệu quả pháp luật về giải quyết tranh chấp thương mại điện tử đáp ứng nhu cầu hiệp định thương mại tự do EVFTA 18
Tiểu kết Chương 3 18
KẾT LUẬN..... 19

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của việc nghiên cứu đề tài

Thương mại điện tử được hiểu theo cả nghĩa rộng và nghĩa hẹp, bao gồm cả hoạt động cung cấp hàng hóa và dịch vụ cùng với các ứng dụng những thành tựu về công nghệ thông tin và truyền thông vào lĩnh vực kinh doanh thương mại. Với cách hiểu cụ thể, hoạt động thương mại điện tử là việc tiến hành một phần hoặc toàn bộ quy trình của hoạt động thương mại bằng phương tiện điện tử có kết nối với mạng internet, mạng viễn thông di động hoặc các mạng mở khác.Trong những năm qua, thương mại điện tử ở Việt Nam đã phát triển khá nhanh, hoạt động giao dịch mua bán qua mạng rất sôi động và đã thực sự trở thành công cụ để doanh nghiệp nâng cao sức cạnh tranh, đặc biệt là doanh nghiệp và và nhỏ. Mua bán hàng hóa qua các sàn giao dịch thương mại điện tử trong nước hiện đang ở giai đoạn bùng nổ. Tuy nhiên, việc kiểm soát chất lượng và các hành vi gian lận thương mại khác khi mua qua các gian hàng trên mạng đang bị buông lỏng. Rất nhiều vụ việc tranh chấp thương mại xuất phát kênh phân phối qua thương mại điện tử, nhưng vai trò điều tiết quản lý và trọng tài của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền chưa thực sự được phát huy. Có thể nói, sự phát triển của thương mại điện tử trên thế giới đã làm thay đổi cách thức kinh doanh, giao dịch truyền thống và đem lại những lợi ích to lớn cho xã hội[1]. Tuy nhiên, bên cạnh đó cũng phải thừa nhận rằng, những rủi ro gặp phải trong quá trình giao dịch, kinh doanh trên mạng là hiện thực và việc này đòi hỏi phải có các giải pháp không chỉ về mặt kỹ thuật mà còn cần phải hình thành

[1] Phạm Vân Anh (2012), "Hợp đồng thương mại điện tử", Luận văn tốt nghiệp, Trường Đại học Luật Hà Nội

được một cơ sở pháp lý đầy đủ. Với tốc độ phát triển mạnh mẽ của thương mại điện tử hiện nay, thì việc xây dựng và hoàn thiện khuôn khổ pháp lý được coi là yếu tố rất quan trọng. Hơn thế nữa, thương mại điện tử là một lĩnh vực mới mẻ, cho nên tạo được niềm tin cho các chủ thể tham gia vào các quan hệ thương mại điện tử là một việc làm có tính cấp thiết, mà một trong những hạt nhân là phải tạo ra được một sân chơi chung với những quy tắc được thống nhất một cách chặt chẽ. Tuy nhiên, cho đến nay, do nhiều lý do cả về chủ quan lẫn khách quan, quá trình xây dựng và hoàn thiện pháp luật về thương mại điện tử chưa được quan tâm đúng mức, chưa phù hợp với thực tiễn cuộc sống. Luật Giao dịch điện tử của Việt Nam được Quốc hội khóa XI ban hành ngày 29/11/2005, có hiệu lực thi hành ngày 01/03/2006 và các văn bản hướng dẫn thi hành còn đơn giản, chưa có những khái niệm pháp lý đầy đủ và chưa dự liệu được những quan hệ pháp luật thương mại điện tử phát sinh khi áp dụng.

Tự do hóa thương mại hiện nay không còn là một xu thế mà đã trở thành một thực tiễn sôi động và phổ biến của nền kinh tế thế giới. Để phát triển, các quốc gia phải xây dựng mô hình "kinh tế mở", chuyển từ xu hướng bảo hộ thương mại (bảo hộ mậu dịch) sang thương mại tự do nhằm khai thác triệt để lợi thế so sánh của nền kinh tế mỗi nước. Tự do hóa thương mại không những tạo thuận lợi cho các nước đang phát triển mở rộng thị trường, có thêm vốn và công nghệ, tập hợp lực lượng để bảo vệ lợi ích của mình mà còn giúp cho các nước này cải cách cơ cấu và thể chế nền kinh tế. Là cột mốc mới quan trọng trong 30 năm thiết lập quan hệ ngoại giao (1990 – 2020), việc thông qua EVFTA với tỷ lệ ủng hộ cao tại Nghị viện châu Âu, nơi tập hợp 700 nghị sĩ từ 27 nước, đại diện

cho nhiều đảng phái, khuynh hướng chính trị và lợi ích kinh tế đa dạng khác nhau, cho thấy các nghị sĩ và các quốc gia thành viên EU thực sự coi trọng, đánh giá cao vai trò, vị thế của Việt Nam và quan hệ đối tác hợp tác toàn diện Việt Nam - EU. EVFTA có phạm vi rộng và mức độ cam kết cao nhất của Việt Nam từ trước tới nay, chứa đựng nhiều cơ hội và kỳ vọng mở ra một triển vọng mới cho quan hệ hợp tác hai bên Việt Nam và EU phát triển ngày càng sâu rộng, toàn diện, bình đẳng, cùng có lợi và hiệu quả hơn; đồng thời, đóng góp vào thúc đẩy xu thế chung về liên kết kinh tế quốc tế và phát triển bền vững; khẳng định vị thế Việt Nam và chính sách của EU tiếp tục tăng cường gắn kết với châu Á-Thái Bình Dương nói chung và ASEAN nói riêng. EU hiện là đối tác thương mại lớn thứ ba và là một trong hai thị trường xuất khẩu lớn nhất của Việt Nam. Kim ngạch thương mại hai chiều đã tăng hơn 12 lần, từ mức 4,1 tỷ USD năm 2000 lên hơn 50,4 tỷ USD năm 2017; trong đó xuất khẩu của Việt Nam vào EU tăng 13,6 lần (từ 2,8 tỷ USD lên hơn 38,3 tỷ USD) và nhập khẩu vào Việt Nam từ EU tăng hơn 9 lần (1,3 tỷ USD lên 12,1 tỷ USD). Các nhóm hàng xuất khẩu chủ lực của Việt Nam sang EU là giày dép, dệt may, cà phê, đồ gỗ, hải sản. EU cũng là nhà đầu tư lớn vào Việt Nam. Tính đến năm 2017, đã có 24 trong số 28 nước EU đầu tư vào Việt Nam với khoảng 2000 dự án còn hiệu lực, tổng vốn đầu tư đăng ký đạt hơn 21,5 tỷ USD. Các nhà đầu tư EU đã có mặt tại hầu hết các ngành kinh tế quan trọng của Việt Nam, tập trung nhiều nhất vào công nghiệp, xây dựng và một số ngành dịch vụ EVFTA sẽ tạo cơ hội cho các doanh nghiệp EU tiếp cận thị trường gần 100 triệu dân của Việt Nam, qua đó tiếp cận sâu hơn thị trường ASEAN và khu vực; GDP của EU dự kiến sẽ tăng thêm 30 tỷ USD và xuất khẩu của EU vào Việt Nam sẽ tăng khoảng

15,28% vào năm 2020, tăng 33,06% vào năm 2025, tăng 36,7% vào năm 2030, tăng 29% vào năm 2035[2].

EVFTA mở ra cơ hội lớn cho doanh nghiệp (DN) Việt Nam thâm nhập thị trường EU đầy tiềm năng với 508 triệu dân và quy mô khoảng 18 nghìn tỷ USD, hiện là thị trường xuất khẩu và xuất siêu lớn thứ hai của Việt Nam. Ngay khi EVFTA có hiệu lực, EU sẽ xóa bỏ thuế nhập khẩu đối với gần 86% số dòng thuế từ Việt Nam và nâng lên 99% dòng thuế sau 7 năm; trong khi Việt Nam xóa bỏ ngay 48,5% số dòng thuế cho hàng hóa EU trong năm đầu tiên và nâng lên 91,8% số dòng thuế sau 7 năm. Thực tế cho thấy, các vấn đề liên quan đến giải quyết tranh chấp giao dịch thương mại điện tử cần phải được quy định chặt chẽ, đầy đủ và rõ ràng bởi tính đặc thù của nó, đặc biệt là các quy định liên quan đến việc sử dụng các văn bản điện tử hay chữ ký điện tử với tư cách là chứng cứ trong các hoạt động tố tụng. Đồng thời cũng cần phải đưa ra các quy định về tội phạm trong thương mại điện tử để tăng cường đấu tranh, phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý các loại tội phạm mới xuất hiện cùng với quá trình phát triển của thương mại điện tử. Pháp luật Việt Nam cũng đang thiếu vắng những quy định mở đối với việc lựa chọn pháp luật trong các giao dịch thương mại nói chung và giao dịch thương mại điện tử nói riêng, cũng như việc bảo đảm lợi ích kinh tế và các lợi ích liên quan khác của quốc gia, của các doanh nghiệp và người tiêu dùng. Chính vì những lý do trên, tác giả chọn nghiên cứu đề tài ***"Pháp luật Việt Nam về giải quyết tranh chấp thương mại điện tử đáp ứng***

[2] Anh Nga (2019), "EVFTA: Một hiệp định toàn diện, chất lượng cao, cân bằng về lợi ích", Tạp chó Pháp luật & phát triển, Số 7-8, tr. 37-38.

yêu cầu của hiệp định thương mại tự do EVFTA" cho luận văn Thạc sỹ Luật học.

2. Tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài

Cho đến nay, đã có một số công trình nghiên cứu xoay quanh vấn đề giải quyết tranh chấp thương mại điện tử và tác động của hiệp định thương mại tự do EVFTA đến sự phát triển hoạt động thương mại điện tử, có thể kể đến một số công trình tiêu biểu.

* **L**uận án Tiến sĩ kinh tế của tác giả Nguyễn Văn Thoan về *"Ký kết và thực hiện hợp đồng điện tử trong điều kiện Việt Nam hội nhập kinh tế quốc tế"* tại Đại học Ngoại Thương năm 2010 đã nghiên cứu chủ yếu dưới góc độ kinh tế của hợp đồng điện tử như các loại hợp đồng điện tử, đưa ra định nghĩa về thương mại điện tử, các chủ thể tham gia, các mô hình hợp đồng điện tử, nghiên cứ vai trò, tác động đối với nền kinh tế, một số kiến nghị về xây dựng khung pháp luật để điều chỉnh hợp đồng điện tử, định hướng các giải pháp để thúc đẩy thương mại điện tử

* **L**uận văn thạc sĩ luật học của tác giả Lê Hà Vũ với đề tài: *"Xây dựng khung pháp lý nhằm phát triển thương mại điện tử ở Việt Nam*" đã đi sâu nghiên cứu những yêu cầu đối với pháp luật thương mại điện tử như:Thừa nhận giá trị pháp lý của các thông điệp dữ liệu; quy định về giá trị pháp lý và các nội dung cụ thể của chữ ký điện tử và vấn đề bản gốc; đảm bảo sự thống nhất giữa các quy định pháp luật về kinh tế - thương mại – dân sự và đảm bảo sự phù hợp với pháp luật thương mại quốc tế; hoàn thiện các quy định pháp luật về thuế và thanh toán điện tử; xây dựng các quy định pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng phù hợp với thương mại điện tử; bảo vệ bí mật cá nhân trong môi trường thương mại điện tử; quy định cụ thể về bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ trong

thương mại điện tử; phòng chống tội phạm và các vi phạm hành chính trong thương mại điện tử; đảm bảo giá trị chứng cứ của thông điệp dữ liệu.

* Luận văn thạc sĩ luật học của tác giả Nguyễn Nhất Tư với đề tài" *Hợp đồng thương mại điện tử theo pháp luật Việt Nam*" đã làm sáng tỏ những vấn đề lý luận về pháp luật về hợp đồng thương mại điện tử, như làm rõ: khái niệm pháp luật về hợp đồng thương mại điện tử, điều kiện để chấp nhận giao kết hợp đồng điện tử, vấn đề rút lại hoặc hủy đề nghị giao kết hợp đồng, hủy chấp nhận đề nghị giao kết hợp đồng, giá trị của thông điệp dữ liêu, giá trị pháp lý của chữ ký điện tử trong giao kết hợp đồng thương mại điện tử.

* Luận văn thạc sĩ luật học của tác giả Nguyễn Chí Tùng với đề tài "*Pháp luật về giao kết hợp đồng thương mại điện tử ở Việt Nam hiện nay*". Luận văn đã nghiên cứu một số vấn đề lý luận cơ bản về giao kết hợp đồng TMĐT. Trên cơ sở phân tích một cách có hệ thống các qui định pháp luật về giao kết hợp đồng TMĐT, về ưu điểm, sự khác biệt cũng như rủi ro khi giao kết hợp đồng này so với hợp đồng được giao kết theo phương thức truyền thống. Từ đó đề xuất một số kiến nghị nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật về giao kết hợp đồng TMĐT ở Việt Nam hiện nay.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

3.1. Mục đích nghiên cứu

Luận văn nhằm mục đích làm sáng tỏ các quy định của pháp luật và thực tiễn áp dụng pháp luật về giải quyết tranh chấp thương mại điện tử tại Việt Nam trong mối tương quan với các yêu cầu của hiệp định thương mại tự do EVFTA

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Trong luận văn thạc sĩ tác giả sẽ tập trung giải quyết những nhiệm vụ sau:

Thứ nhất, Nghiên cứu một số vấn đề lý luận pháp luật về thương mại điện tử và giải quyết tranh chấp TMĐT

Thứ hai, Phân tích và đánh giá thực trạng các quy định pháp luật về giải quyết tranh chấp thương mại điện tử

Thứ ba, Phân tích và đánh giá thực tiễn áp dụng pháp luật về giải quyết tranh chấp thương mại điện tử

Thứ tư, Đề xuất một số giải pháp và kiến nghị nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả thực hiện các quy định pháp luật về pháp luật thương mại điện tử đáp ứng các yêu cầu của hiệp định thương mại tự do EVFTA trong bối cảnh hội nhập

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng nghiên cứu

Luận văn tập trung nghiên cứu quy định về giải quyết tranh chấp thương mại điện tử theo pháp luật Việt Nam (Luật giao dịch điện tử năm 2005; Nghị định số 130/2018/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành Luật giao dịch điện tử về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số; Nghị định số 119/2018/NĐ-CP quy định về hóa đơn điện tử khi bán hàng, cung cấp dịch vụ...vvv) và các quy định hiệp định thương mại tự do EVFTA

4.2. Phạm vi nghiên cứu

* *Về thời gian:* Từ năm 2015 đến năm 2020

Về không gian: Luận văn nghiên cứu thực tiễn thực hiện pháp luật về giải quyết tranh chấp thương mại điện tử trên phạm vi lãnh thổ Việt Nam

5. Phương pháp nghiên cứu

5.1. Phương pháp luận

Luận văn được trình bày dựa trên cơ sở vận dụng lý luận của chủ nghĩa Mác & Lenin về nhà nước và pháp luật và những quan điểm của Đảng và Nhà nước về phát triển nền kinh tế thị trường định hướng XHCN trong thời kỳ đổi mới.

5.2. Phương pháp nghiên cứu

* Phương pháp tổng hợp, hệ thống hóa, thu thập, phân tích, so sánh luật học nhằm đánh giá tổng quan tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài.

*Phương pháp tổng hợp, thống kê, thu thập, phân tích, nhằm làm rõ khái niệm, đặc điểm của thương mại điện tử; phương pháp lịch sử, thống kê, quy nạp, phân tích, diễn giảng, chứng minh để làm sáng tỏ một số vấn đề lý luận cơ bản, đặc điểm cũng như cơ chế bảo đảm thực hiện của pháp luật về giải quyết tranh chấp thương mại điện tử ở Việt Nam.

*Phương pháp phân tích, so sánh, diễn giảng, quy nạp lịch sử, khảo sát thực tiễn v.v...nhằm khái quát và đánh giá thực trạng pháp luật và thực tiễn áp dụng pháp luật về giải quyết tranh chấp thương mại điện tử ở Việt Nam.

* Phương pháp phân tích, tổng hợp, dự báo, khái quát hoá để xác định các yêu cầu cơ bản nhằm hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật về giải quyết tranh chấp thương mại điện tử ở Việt Nam.

6. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của luận văn

6.1.Ý nghĩa khoa học

Luận văn nghiên cứu một cách hệ thống và cụ thể những vấn đề lý luận về pháp luật về giải quyết tranh chấp thương mại điện tử ở Việt Nam,

Đánh giá thực trạng pháp luật về giải quyết tranh chấp thương mại điện tử ở Việt Nam hiện nay. Từ đó đề xuất phương hướng và giải pháp cụ thể đề xây dựng và hoàn thiện pháp luật về giải quyết tranh chấp thương mại điện tử ở Việt Nam. Nhằm thúc đẩy sự chủ động của các doanh nghiệp Việt Nam trong việc tích cực sử dụng hợp đồng thương mại điện tử, nhằm tận dụng các thành tựu của công nghệ thông tin trong kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập kinh tế toàn cầu thành công.

6.2. Ý nghĩa thực tiễn

Kết quả nghiên cứu của Luận văn có thể sử dụng tham khảo trong các công trình nghiên cứu khoa học pháp lý, giảng dạy, đào tạo pháp luật.

7. Cơ cấu của luận văn

Ngoài Phần mở đầu, Kết luận và danh mục tài liệu tham khảo, nội dung của Luận văn được chia thành ba (03) Chương:

Chương 1: Một số vấn đề lý luận pháp luật về giải quyết tranh chấp thương mại điện tử

Chương 2: Thực trạng pháp luật và thực tiễn thực hiện pháp luật về giải quyết tranh chấp thương mại điện tử

Chương 3: Phương hướng, giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về giải quyết tranh chấp thương mại điện tử đáp ứng yêu cầu hiệp định thương mại tự do EVFTA

Chương 1
MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN PHÁP LUẬT VỀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ

1.1. Khái quát về thương mại điện tử

1.1.1. Khái niệm thương mại điện tử

"Thương mại điện tử là việc thực hiện một phần hoặc toàn bộ các quy trình của hoạt động thương mại bằng phương tiện điện tử được kết nối với mạng Internet, mạng viễn thông di động hoặc các mạng mở khác".

1.1.2. Đặc điểm của thương mại điện tử

So với các hoạt động thương mại truyền thống, thương mại điện tử có một số đặc điểm cơ bản như sau:

Thứ nhất,các bên trong giao dịch thương mại điện tử không tiếp xúc trực tiếp với nhau và không đòi hỏi phải có quan hệ quen biết từ trước.

Thứ hai, thương mại điện tử được thực hiện trong một thị trường không có biên giới hay nói cách khác, thương mại điện tử được thực hiện trên một thị trường thống nhất trên toàn cầu.

Thứ ba, ngoài các chủ thể tham gia quan hệ giao dịch thương mại truyền thông, trong giao dịch thương mại điện tử xuất hiện thêm một bên thứ ba là các nhà cung cấp dịch vụ qua mạng, các cơ quan chứng thực và quản lý...

Thứ tư, đối với thương mại truyền thống thì mạng lưới thông tin chỉ là phương tiện để trao đổi dữ liệu, còn đối với thương mại điện tử thì mạng lưới thông tin chính là thị trường.

Thứ năm, các loại hình giao dịch trong thương mại điện tử là rất phong phú

Thứ sáu, hoạt động thương mại điện tử có tính rủi ro cao do lệ thuộc vào các yếu tố kỹ thuật.

1.2. Khái quát về tranh chấp chương thương mại điện tử

1.2.1. Khái niệm tranh chấp trong thương mại điện tử

Trên cơ sở tìm hiểu khái niệm tranh chấp thương mại, tranh chấp trong TMĐT được hiểu là sự bất đồng, mâu thuẫn, xung đột về quyền và nghĩa vụ của các chủ thể tham gia hoạt động TMĐT.

1.2.2. Phân loại tranh chấp trong thương mại điện tử

Thứ nhất, Căn cứ chủ thể của tranh chấp

* Tranh chấp giữa doanh nghiệp và doanh nghiệp
* Tranh chấp giữa doanh nghiệp với người tiêu dùng
* Tranh chấp giữa doanh nghiệp với chính phủ
* Tranh chấp giữa người tiêu dùng với người tiêu dùng
* Tranh chấp giữa người tiêu dùng và chính phủ

Thứ hai, Căn cứ vào đối tượng của tranh chấp:

* Tranh chấp về hợp đồng TMĐT
* Tranh chấp về tên miền
* Các tranh chấp về quyền SHTT trong TMĐT

1.3. Pháp luật về giải quyết tranh chấp thương mại điện tử

1.3.1. Khái niệm, đặc điểm về giải quyết tranh chấp thương mại điện tử

1.3.1.1. Khái niệm giải quyết tranh chấp thương mại điện tử

Giải quyết tranh chấp thương mại điện tử là việc áp dụng các phương thức, quy trình hợp pháp vào giải quyết các mâu thuẫn xung đột giữa NTD và thương nhân phát sinh trong giao dịch thương mại điện tử

1.3.1.1. Đặc điểm giải quyết tranh chấp thương mại điện tử

Thứ nhất, Về nghĩa vụ chứng minh

Thứ hai, Về chủ thể

Thứ ba, Về phương thức giải quyết tranh chấp

1.3.2. Các phương thức giải quyết tranh chấp thương mại điện tử

1.3.2.1. Giải quyết tranh chấp thương mại điện tử bằng biện pháp dân sự

Thứ nhất, Thương lượng

Thứ hai, Hòa giải thương mại

Thứ ba, Trọng tài thương mại

Thứ tư, Tòa án

1.3.2.2. Giải quyết tranh chấp thương mại điện tử bằng phương thức trực tuyến

Thứ nhất, giải quyết tranh chấp trực tuyến là cơ chế kết hợp linh hoạt giữa ADR và các hỗ trợ và tiện ích mà công nghệ Internet mang lại.

Thứ hai, giải quyết tranh chấp trực tuyến không bị giới hạn bởi biên giới quốc gia, lãnh thổ.

Thứ ba, sự tham gia của bên thứ tư - công nghệ điện tử trong giải quyết tranh chấp trực tuyến.

Thứ tư, tính đa dạng của các tổ chức cung cấp giải quyết tranh chấp trực tuyến.

1.4. Kinh nghiệm giải quyết tranh chấp thương mại điện tử trên thế giới

1.4.1. Cơ chế giải quyết tranh chấp trong thương mại điện tử tại Hoa Kỳ

1.4.2. Cơ chế giải quyết tranh chấp thương mại điện tử tại Hàn Quốc

1.4.3. Cơ chế giải quyết tranh chấp thương mại điện tử tại Singapore

Tiểu kết Chương 1

Chương 2

THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VÀ THỰC TIỄN ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ

2.1. Thực trạng quy định pháp luật về giải quyết tranh chấp thương mại điện tử

2.1.1. Quy định pháp luật về giải quyết tranh chấp thương mại điện tử

2.1.1.1. Quy định pháp luật về giải quyết tranh chấp thương mại điện tử bằng biện pháp dân sự

Thứ nhất, Phương thức thương lượng

Thứ hai, Phương thức hòa giải

Thứ ba, Phương thức trọng tài

Thứ tư, Phương thức tòa án

2.1.1.3. Quy định pháp luật về giải quyết tranh chấp thương mại điện tử bằng phương thức trực tuyến

2.1.2. Đánh giá thực trạng các quy định pháp luật về giải quyết tranh chấp thương mại điện tử

2.1.2.1. Khung pháp luật về giải quyết tranh chấp thương mại điện tử bằng biện pháp dân sự

Thứ nhất, Phương thức thương lượng, hòa giải

Thứ hai, Giải quyết tranh chấp trong thương mại điện tử bằng trọng tài

Thứ ba, Giải quyết tranh chấp trong thương mại điện tử tại Tòa án.

2.1.2.2. Khung pháp luật về giải quyết tranh chấp thương mại điện tử bằng phương thức trực tuyến

Hiện tại, do Việt Nam chưa có quy định về cơ chế chung để giải quyết tranh chấp TMĐT bằng phương thức ODR nên khi tranh chấp xảy ra, nhà cung cấp dịch vụ TMĐT sẽ quyết định hoàn toàn cách thức giải quyết thông qua điều khoản giải quyết tranh chấp trên website hoặc ứng dụng của mình. Các cơ quan chức năng không kiểm soát, không can thiệp tính hợp pháp của các điều khoản này. Chính vì không có cơ chế kiểm soát chung, việc giải quyết tranh chấp được xem như việc riêng giữa hai bên có tranh chấp và sự tham gia hạn chế của nhà cung cấp TMĐT trong vai trò hỗ trợ hoặc trực tiếp tham gia dẫn đến nhiều khả năng là quyền lợi chính đáng của NTD trong quan hệ TMĐT bị lơ là.

2.2. Thực tiễn áp dụng pháp luật về giải quyết tranh chấp thương mại điện tử

2.2.1. Giải quyết tranh chấp thương mại điện tử bằng biện pháp dân sự

Các tranh chấp chủ yếu về TMĐT tại Việt Nam hiện nay chủ yếu là tranh chấp về giá cả niêm yết, tranh chấp về chất lượng hàng hóa và tranh chấp về giao nhận hàng hóa.

Thứ hai, Tranh chấp về chất lượng hàng hóa mua bán qua website bán hàng online

Thứ ba, Tranh chấp về lỗi nhập dữ liệu

Thứ tư, Tranh chấp về thanh toán trong TMĐT

2.2.2. Giải quyết tranh chấp thương mại điện tử bằng phương thức trực tuyến

Tiểu kết Chương 2

ChươnG 3

ĐỊNH HƯỚNG, GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ ĐÁP ỨNG NHU CẦU HIỆP ĐỊNH THƯƠNG MẠI TỰ DO EVFTA

3.1. Định hướng hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật về giải quyết tranh chấp thương mại điện tử đáp ứng nhu cầu hiệp định thương mại tự do EVFTA

Thứ nhất, Hoàn thiệp pháp luật về giải quyết tranh chấp trong thương mại điện tử phải đặt trong bối cảnh xu thế hội nhập kinh tế quốc tế

Thứ hai, Hoàn thiệp pháp luật về giải quyết tranh chấp trong thương mại điện tử đặt trong tổng thể hoàn thiện đồng bộ với các chế định pháp luật hiện hành có liên quan và pháp luật quốc tế

3.2. Giải pháp hoàn thiện hoàn thiện pháp luật về giải quyết tranh chấp thương mại điện tử đáp ứng nhu cầu hiệp định thương mại tự do EVFTA

3.2.1. Xây dựng Luật thương mại điện tử

Cần nghiên cứu để xây dựng, ban hành Luật Thương mại điện tử trên cơ sở tổng hợp các nguyên tắc, quy phạm pháp luật trong các ngành luật cùng điều chỉnh quan hệ xã hội phát sinh trong quá trình các cá nhân, tổ chức thực hiện hành vi thương mại bằng phương tiện điện tử.

3.2.2. Hoàn thiện quy định giải quyết tranh chấp thương mại điện tử bằng biện pháp dân sự

Thứ nhất, Hoàn thiện quy định về phương thức giải quyết tranh chấp thông qua thương lượng

Thứ hai, Hoàn thiện quy định về phương thức giải quyết tranh chấp thông qua hòa giải

Thứ ba, Hoàn thiện quy định về giải quyết tranh chấp thông qua trọng tài thương mại

Thứ tư, Hoàn thiện pháp luật về tố tụng đối với việc giải quyết tranh chấp phát sinh trong TMĐT thông qua tòa án nhân dân nhằm tạo ra cơ chế giải quyết thuận lợi, nhanh chóng và bảo đảm các quyền, lợi ích hợp pháp của các chủ thể.

3.2.3. Hoàn thiện quy định giải quyết tranh chấp thương mại điện tử bằng phương thức trực tuyến

Thứ nhất, Về sử dụng các quy trình giải quyết tranh chấp thay thế làm nền tảng cho giải quyết tranh chấp trực tuyến ở Việt Nam.

Thứ hai, Về xây dựng khuôn khổ pháp luật phù hợp và đồng bộ cho thương mại điện tử và giải quyết tranh chấp phát sinh

Thứ ba, Về vai trò của các cơ quan chức năng trong giám sát tính hợp pháp của hoạt động giải quyết tranh chấp trực tuyến

Thứ tư, Về xây dựng hạ tầng công nghệ làm cơ sở cho việc tiếp nhận và xử lý khiếu nại, yêu cầu giải quyết tranh chấp

3.3. Giải pháp nâng cao hiệu quả pháp luật về giải quyết tranh chấp thương mại điện tử đáp ứng nhu cầu hiệp định thương mại tự do EVFTA

Thứ nhất, Tăng cường năng lực và hiệu quả công tác của cơ quan quản lý nhà nước về thương mại điện tử

Thứ hai, Đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ của đội ngũ công chức trong các cơ quan quản lý nhà nước

Thứ ba, Triển khai hoạt động thống kê về thương mại điện tử và các hoạt động hỗ trợ thương mại điện tử

Thứ tư, quy định cơ chế đại diện thông qua Hội Bảo vệ người tiêu dùng.

Thứ năm, Nâng cao nhận thức và ý thức pháp luật của các chủ thể trong giao dịch điện tử.

Tiểu kết Chương 3

KẾT LUẬN

Những lợi ích mà thương mại điện tử mang lại là điều mà chúng ta đều nhận thấy. Việc phát triển thương mại điện tử ở các nước nói chung và ở Việt Nam nói riêng dường như là một xu thế tất yếu. Song, để thúc đẩy thương mại điện tử ở Việt Nam phát triển một cách thuận lợi, tránh được các rủi ro có thể xảy ra thì cần phải có sự phát triển đồng đều ở nhiều lĩnh vực khác nhau, trong đó quan trọng nhất là hạ tầng công nghệ thông tin, viễn thông và hạ tầng pháp lý.

Thời gian qua, với những cố gắng của Quốc hội, Chính phủ và các bộ ngành, chúng ta đã tạo dựng được những quy định pháp lý điều chỉnh các khía cạnh khác nhau của thương mại điện tử. Song, để đáp ứng các yêu cầu pháp lý của việc phát triển thương mại điện tử đặc biệt là trong bối cảnh hội nhập thì hệ thống các quy định pháp luật của chúng ta còn thiếu tính đồng bộ và còn nhiều hạn chế, bất cập.

Chúng ta đã hội nhập vào một sân chơi rộng lớn với nhiều thời cơ mới nhưng cũng đặt ra không ít những thách thức. Để có thể phát huy được những giá trị mà thương mại điện tử có thể mang lại trong môi trường không biên giới này và tranh thủ được những thuận lợi từ việc gia nhập EVFTA , thì việc hoàn thiện khung pháp luật về giải quyết tranh chấp TMĐT đóng vai trò vô cùng quan trọng. Theo đó, các cơ quan nhà nước hữu quan cần có sự đánh giá việc thực thi những quy định pháp luật về giải quyết tranh chấp TMĐT hiện có, tiến hành rà soát tổng thể thực trạng điều chỉnh pháp luật về các lĩnh vực khác nhau của thương mại điện tử và đề xuất việc ban hành mới, sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật có liên quan đến thương mại điện tử. Phương hướng

cơ bản là kết hợp giữa việc ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung các văn bản hướng dẫn thi hành Luật giao dịch điện tử và việc ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật điều chỉnh các lĩnh vực cụ thể có liên quan.

Việc xây dựng và hoàn thiện khung pháp luật về giải quyết tranh chấp TMĐT ở nước ta cần tiếp cận và hài hòa hóa với các quy định pháp luật của các nước và đồng thời tiếp cận với các chuẩn mực của EVFTA . Tuy nhiên, quá trình hoàn thiện pháp luật về giải quyết tranh chấp TMĐT cũng cần phải tính đến đặc điểm của văn hóa, thói quen của người Việt Nam và trình độ phát triển khoa học, công nghệ của nước ta. Ngoài ra, việc xây dựng và hoàn thiện khung pháp luật về giải quyết tranh chấp TMĐT đòi hỏi Quốc hội, Chính phủ và các bộ, ngành phải có sự chỉ đạo thống nhất, phối hợp chặt chẽ, có lộ trình hợp lý, có sự quyết liệt cần thiết và thiết lập được ưu tiên cho hoạt động lập pháp và lập quy.